

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 123/2022/HS-ST

Ngày: 29 -12 - 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Đại

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Minh Hợi

Ông Nguyễn Hữu Đồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Kiên - Thư ký Tòa nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 120/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Đình T**, sinh ngày: 08/ 3/1986, Tên gọi khác: Không, Giới tính: Nam; Nơi sinh: xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm T, xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Trần Đình B (chết) và bà :Nguyễn Thị L(chết); Vợ: Đinh Thị H, sinh năm 1993 và có 02 con; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 26/7/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 08/4/2017; Ngày 26/7/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 08/4/2018.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/9/2022 tại nhà tạm giữ Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Bị hại: Ông Thái Khắc T, sinh năm 1958

Địa chỉ: xóm H, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 20 tháng 9 năm 2022, bị cáo Trần Đình T điều khiển xe mô tô đi từ nhà ở của mình đi theo hướng quốc lộ 7A tuyến đường Yên Thành-Đô Lương để thăm bố mẹ vợ của mình ở xã Trù Sơn, huyện Đô Lương. Khi đi đến địa phận xã Mỹ Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, bị cáo rẽ vào đường quốc lộ 7B để đi sang xã Thượng Sơn, huyện Đô Lương. Quá đình đi trên đường, bị cáo Thăng nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên khi đến ngã tư xã Thượng Sơn, huyện Đô Lương, bị cáo T điều khiển xe đi hướng lên thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương để tìm tài sản trộm cắp. Khoảng 10 giờ ngày 20/9/2022, Bị cáo T đi đến khu vực xóm Hội Tâm, xã Thịnh Sơn, huyện Đô Lương, Thăng quan sát thấy nhà ông Thái Khắc Tý, không khóa cửa, không có người trông coi nên bị cáo dừng xe lại, cầm theo 01(một) túi vải màu đen đã chuẩn bị từ trước đi vào nhà ông Tý để trộm cắp tài sản. Quá trình đi vào nhà, phát hiện thấy tại khu vực nhà ngang bên tay phải (hướng từ ngoài nhìn vào) có 01 (một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS K55A Core i3-3110M, 4G RAM 500GB HD màu đen đã qua sử dụng đang sạc pin ở trên bàn. Bị cáo liền rút dây sạc và lấy máy tính bỏ vào túi màu đen của mình đã chuẩn bị từ trước rồi đi ra xe mô tô di chuyển theo hướng đường N5 mang về nhà cất giấu tại nhà của mình. Đến 12 giờ 30 phút ngày 23/9/2022, bị cáo đã đến công an xã Thịnh Sơn, huyện Đô Lương để đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS, K55A Core i3-3110M, 4G RAM 500GB HD màu đen; 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37P1 640.46 đăng ký xe mang tên Trần Đình T, xe đã qua sử dụng.

Căn cứ biên bản định giá tài sản và kết luận định giá tài sản số 2877/KLĐG ngày 26 tháng 9 năm 2022, của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thuộc Hội đồng định giá của UBND huyện Đô Lương kết luận: 01 (một) máy tính xách tay

nhãn hiệu ASUS, K55A Core i3-3110M, 4G RAM 500GB HD màu đen của ông Thái Khắc Tý mua sử dụng từ năm 2016, có giá trị 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Bản Cáo trạng số 130/CT-VKS-ĐL ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Trần Đình T về tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Trần Đình T và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

+ Về hình phạt: xử phạt Trần Đình T mức hình phạt từ 15 đến 18 tháng tù về tội: “trộm cắp tài sản”

+ Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đô Lương đã thu giữ 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS, K55A Core i3-3110M, 4G RAM 500GB HD màu đen, mua sử dụng từ năm 2016 của ông Thái Khắc Tý. Hiện nay đã được trả lại cho chủ sở hữu ông Thái Khắc T nên miễn xét.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015, Điều 47 BLHS 2015 tịch thu và sung quỹ nhà nước 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37P1 640.46 mang tên chủ sở hữu Trần Đình T.

+ Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Đô Lương đã truy tố, không tranh luận gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định của cơ quan CSĐT Công an huyện Đô Lương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Hành vi của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà là phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự và phù hợp với vật chứng đã được thu giữ cùng với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 20/9/2022, tại nhà ông Thái Khắc T ở xóm Hội Tâm, xã Thịnh Sơn, huyện Đô Lương, bị cáo Trần Đình T lợi dụng sơ hở của ông Thái Khắc T trong việc quản lý tài sản nên bị cáo T đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS K55A Core i3-3110M, 4G RAM 500GB HD đã qua sử dụng trị giá 3.000.000 đ (ba triệu đồng).

Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đầy đủ nhận thức và điều khiển hành vi của mình, với hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc máy tính xách tay trị giá 3000.000 đồng của ông Thái Khắc T có đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015. Do vậy cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Đô Lương truy tố bị cáo Trần Đình T với tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[2.2] Xét tính chất, hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về hành vi của bị cáo: Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự tại địa phương, bản thân bị cáo có nhân thân xấu đó là: năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 12 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” và năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”, tuy đã chấp hành xong cả hai bản án và đã được xóa án tích nhưng bị cáo T không lấy đó làm bài học để sửa chữa lỗi lầm nhưng chứng nào tật ấy lại tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật cần phải xử phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều

kiện răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt cho xã hội và phục vụ cho công tác phòng ngừa tội phạm trên địa bàn.

- Về tình tiết tăng nặng: Tại thời điểm phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã đến Cơ quan công an đầu thú về hành vi phạm tội của mình, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi vi phạm pháp luật của mình. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo Trần Đình T chiếm đoạt là 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS K55A Core i3-3110M, 4G RAM 500GB HD đã qua sử dụng trị giá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đô Lương đã thu giữ và trả lại cho bị hại ông Thái Khắc T; bị hại không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[4] Về xử lý vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đô Lương đã thu giữ 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37P1 640.46 thuộc sở hữu của bị cáo Trần Đình T. Đây là phương tiện bị cáo Thắng sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 tuyên tịch thu và sung quỹ nhà nước.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội, buộc bị cáo Trần Đình T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tại phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đình T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Trần Đình T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo ngày 23/9/2022.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét

[3] Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự: Tuyên tịch thu và sung quỹ nhà nước 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37P1 640.46 của bị cáo Trần Đình T

(Chi tiết vật chứng được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương ngày 29/11/2022).

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Đình T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tỉnh Nghệ An; Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Đ
- Cơ quan CSĐT công an huyện Đ;
- Chi Cục THADS huyện Đ;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Đại

